*# 2.1. Truy vấn cơ bản*

*# Liệt kê tất cả người dùng trong hệ thống.*

*select \**

*from user*;

*# Liệt kê tên và giá của tất cả sản phẩm.*

*select name as* ProductName, price *as* ProductPrice

*from* Product;

*# Liệt kê tên danh mục và mô tả.*

*select name as* CategoryName, *description*

*from* Category;

*# Liệt kê mã sản phẩm, tên và số lượng tồn kho.*

*select* product\_id, *name as* ProductName, stock

*from* Product;

*# Liệt kê đơn hàng gồm order\_id, user\_id, total\_amount.*

*select* order\_id, user\_id, total\_amount

*from* `Order`;

*# Liệt kê các bản ghi trong bảng Order\_Detail.*

*select \**

*from* order\_detail;

*# 2.2. Truy vấn có điều kiện*

*# Liệt kê người dùng có email kết thúc bằng “@gmail.com”.*

*select name as* UserName, email

*from user*

*where* email *like* '%@gmail.com';

*# Liệt kê sản phẩm có giá trên 1 triệu đồng.*

*select name as* ProductName, price *as* ProductPrice

*from* Product

*where* price > 1000000;

*# Liệt kê đơn hàng có tổng tiền lớn hơn 5 triệu.*

*select* order\_id, total\_amount

*from* `order`

*where* total\_amount > 5000000;

*# Liệt kê sản phẩm còn hàng (stock > 0).*

*select name as* ProductName, stock

*from* product

*where* stock > 0;

*# Liệt kê đơn hàng được tạo sau ngày 2024-06-05.*

*select* order\_id, created\_at

*from* `order`

*where* created\_at > '2024-06-05';

*# Liệt kê danh mục có tên là “Sách”.*

*select name as* CategoryName

*from* category

*where name* = 'Sách';

*#Xóa rồi nên không hiển thị*

*# 2.3. Truy vấn có nhóm dữ liệu*

*# Đếm số lượng sản phẩm thuộc mỗi danh mục.*

*select* c.name *as* CategoryName, *count*(p.product\_id)

*from* category c

*join* product p *on* c.category\_id = p.category\_id

*group by* c.category\_id;

*# Tính tổng số lượng tồn kho theo từng danh mục sản phẩm.*

*select* c.name *as* CategoryName, *sum*(p.stock)

*from* category c

*join* product p *on* c.category\_id = p.category\_id

*group by* c.category\_id;

*# Tính tổng tiền mỗi người đã đặt hàng (theo user\_id).*

*select* u.name *as* UserName, *sum*(o.total\_amount)

*from user* u

*join* `order` o *on* u.user\_id = o.user\_id

*group by* u.name;

*# Tính số lượng đơn hàng của mỗi người dùng.*

*select* u.name *as* UserName, *count*(o.order\_id)

*from user* u

*join* `Order` o *on* u.user\_id = o.user\_id

*group by* u.name;

*# Tính số lượng sản phẩm khác nhau trong từng đơn hàng.*

*select* od.order\_id, *count*(*distinct* p.product\_id) *as* getDistinctProductCount

*from* order\_detail od

*join* product p *on* od.product\_id = p.product\_id

*group by* od.order\_id;

*# Liệt kê các người dùng có tổng số tiền đơn hàng > 10 triệu.*

*select* u.name *as* UserName, o.total\_amount *as* TotalAmount

*from user* u

*join* `Order` o *on* u.user\_id = o.user\_id

*where* o.total\_amount > 10000000;

*# Liệt kê danh mục có tổng số sản phẩm tồn kho > 100.*

*select* c.name *as* CategoryName, *sum*(p.stock)

*from* category c

*join* Product p *on* c.category\_id = p.category\_id

*group by* c.name

*having sum*(p.stock) > 100;

*# Liệt kê đơn hàng có nhiều hơn 2 loại sản phẩm.*

*select* o.order\_id, *count*(*distinct* od.product\_id)

*from* `Order` o

*join* order\_detail od *on* o.order\_id = od.order\_id

*group by* o.order\_id

*having count*(*distinct* od.product\_id) >= 2;

*# Liệt kê người dùng có hơn 1 đơn hàng.*

*select* u.name *as* UserName, *count*(o.order\_id)

*from user* u

*join* `Order` o *on* u.user\_id = o.user\_id

*group by* u.name

*having count*(o.order\_id) > 1;

*# 2.4. Truy vấn sử dụng đầy đủ các mệnh đề*

*# Liệt kê 5 sản phẩm có giá cao nhất*

*select name as* ProductName, price *as* PriceName

*from* product

*order by* price *desc*

*limit* 5;

*# Liệt kê tên sản phẩm và giá, sắp xếp theo price tăng dần*

*select name as* ProductName, price *as* PriceName

*from* product

*order by* price *desc*;

*# Liệt kê tất cả đơn hàng, hiển thị thêm cột VAT = 10% tổng tiền.*

*select* order\_id, (total\_amount \* 0.1) *as* VAT

*from* `order`;

*# 2.5. Truy vấn lồng*

*# Liệt kê sản phẩm có giá cao hơn giá trung bình của tất cả sản phẩm.*

*select name as* ProductName, price *as* ProductPrice

*from* product

*where* price > (*select avg*(price) *from* product);

*# Liệt kê người dùng đã từng đặt ít nhất 1 đơn hàng.*

*select* u.name *as* UserName, *count*(o.order\_id) *as* orderCount

*from user* u

*join* `order` o *on* u.user\_id = o.user\_id

*group by* u.name

*having count*(o.order\_id) >= 1;

*# Liệt kê tên sản phẩm xuất hiện trong đơn hàng có tổng tiền > 20 triệu.*

*select* p.name *as* ProductName, o.order\_id *as* OrderId

*from* product p

*join* order\_detail od *on* p.product\_id = od.product\_id

*join* `order` o *on* od.order\_id = o.order\_id

*where* o.total\_amount > 20000000;

*# Liệt kê đơn hàng chứa sản phẩm thuộc danh mục “Điện tử”.*

*select* o.order\_id

*from* `order` o

*join* order\_detail od *on* o.order\_id = od.order\_id

*join* product p *on* od.product\_id = p.product\_id

*join* category c *on* p.category\_id = c.category\_id

*where* c.name = 'Điện tử';